TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/DS-ST.

Ngày: 06/09/2017

V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Tám

2.Bà Lý Thị Đào

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Mã Quế Khanh– Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2017/TLST-DSST, ngày 07 tháng 04 năm 2017, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2017/QĐXXST-DS, ngày 24 tháng 07 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T (Sacombank).

Địa chỉ: Số 266-268 đường N. K. K. N, Q. 3, thành phố H. Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy K, sinh năm 1975, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Sài Gòn Thương T chi nhánh Sóc Trăng. (Theo văn bản uỷ quyền số 50/2017/GUQ-PL&TT, ngày 03/01/2017 của tổng giám đốc Sacombank).

Địa chỉ: Số 30 T H. Đ, P.2, thành phố S.T, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn A, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Sóc Trăng. Ông Nguyễn Tuấn A uỷ quyền cho Trần Đại P, chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch huyện Mỹ Xuyên ((Theo văn bản uỷ 23/3/2017).

- *Bị đơn:* Ông Lâm Thành T, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 270 đường P.C.T, ấp V.X, thị trấn M.X, huyện M.X, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 23/03/2017 nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Đại P trình bày:

Vào ngày 06/08/2015 ông Lâm Thành T có ký hợp đồng tín dụng số LD1521800091 để vay tín chấp với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T (viết tắt là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương t) để vay số tiền vốn gốc là 50.000.000đ, với lãi suất trong hạn là 0,7%/tháng, lãi suất quá hạn là 1.05%/tháng. Thời hạn vay là 48 tháng, phương thức trả nợ là vốn nhập lãi chia thành 48 kỳ, mỗi tháng trả 01 lần, ngày trả đầu tiên là ngày 30/09/2015, số tiền trả mỗi kỳ là 1.391.000đ, số tiền trả cuối kỳ là 1.423.000đ, thời hạn cuối trả nợ là ngày 06/08/2019. Khi vay ông T không thế chấp cho ngân hàng tài sản gì chỉ vay tín chấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông T đã thanh toán cho Ngân hàng được 09 kỳ bằng số tiền 12.519.000đ, từ ngày 31/06/2016 đến nay ông T không thanh toán thêm cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi nào, hiện nay ông T còn nợ số vốn gốc là 40.631.000đ và lãi quá hạn tính từ ngày ngưng thanh toán là ngày 31/06/2016 đến ngày ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/09/2017) tổng cộng vốn lãi là: 47.231.743đ (Trong này vốn là 40.631.000đ, lãi là 6.600.743đ).

Vì vậy nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Lâm Thành T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng bao gồm các khoản sau đây: Trả toàn bộ khoản nợ gốc và lãi tới hạn số tiền là 47.231.743đ

- Đối với bị đơn ông Lâm Thành T Toà án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại địa phương nhưng ông T cũng không đến Toà án để tham gia Hoà giải và tham gia phiên toà xét xử sơ thẩm, không gửi ý kiến bằng văn bản cho Toà án biết về ý kiến của ông T đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- ***Về tố tụng***: Đối với bị đơn ông Lâm Thành T hiện nay đã bỏ địa đi nơi khác sinh sống mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ, do đó Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định và áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông Lâm Thành T theo quy định pháp luật.

- Về nội dung:

Theo thỏa thuận của hai bên tại Điều 1 và Điều 2 của phụ lục hợp đồng tín dụng số số LD 1521800091, ngày 06/08/2015 ông Lâm Thanh T phải thanh toán dứt nợ vốn và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T theo hợp đồng số tiền vốn là 50.000.000đ, với mức lãi suất trong hạn là 0,7%/tháng, lãi quá hạn là 1,050%/tháng, số tiền trả mỗi kỳ là 1.391.000đ, số tiền trả cuối kỳ là 1.423.000đ, thời hạn cuối trả nợ là ngày 06/08/2019 trả trong vòng 48 tháng đủ. Tuy nhiên sau khi vay ông T chỉ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T được 09 lần tổng cộng bằng số tiền 12.519.000đ, số còn lại 47.231.743đ đến nay đã quá hạn trả nợ nhưng bị đơn không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng theo như thỏa thuận. Như vậy bị đơn đã vi phạm hợp đồng giao kết giữa các bên, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ gốc và lãi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 95, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Mặt khác theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự thì người vay phải thanh toán nợ khi đến hạn. Nhưng bị đơn T không thanh toán tiền lãi và vốn cho Ngân hàng theo hợp đồng mà các bên đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương t yêu cầu Toà án giải quyết buộc bị đơn phải thanh toán phải trả toàn bộ khoản nợ gốc và lãi tới hạn số tiền là 47.231.743 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra khi ký kết hợp đồng bị đơn ông T không thế chấp cho Ngân hàng tài sản gì do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết đối với tài sản thế chấp.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận do đó bị đơn phải chịu toàn bộ án phí là 2.361.587 đồng. Nguyên đơn được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án là xử buộc bị đơn ông Lâm Thành Tốt phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T lại 47.231.743đ. Ngoài ra đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277; Điều 463; khoản 1 Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T (Sacombank).

Buộc bị đơn ông Lâm Thành T phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền nợ gốc là 40.631.000đ, tiền lãi là 6.600.743đ. Tổng cộng nợ gốc và lãi 47.231.743đ (Bốn mươi bảy triệu hai trăm ba mươi mốt ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.098.000đồng (*Một triệu không trăm chín mươi tám ngàn đồng*), theo biên lai thu số 0005182, ngày 07/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông Lâm Thành T phải chịu là 2.361.587đồng (*Hai triệu ba trăm sáu mươi mốt ngàn năm trăm tám mươi bảy đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn Tốt thì thời gian kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để xin Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Thị Dương Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Hồ Chí Bửu

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Dương Hải

<u>Nơi nhận</u>:
THẨM
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa